

Bản án số: **161/2022/HS-ST**

Ngày: 29-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Duy Thảo

+ Ông Trần Trung Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ái Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình V, tên gọi khác: Không, sinh năm 1969 tại tỉnh T; nơi ĐKKHKT: K383/12 Ô, phường H, thành phố Đ; chỗ ở: K87/H92/9/20 H, phường H, quận L, thành phố Đ; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần T (chết); con bà Bùi Thị L (chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Đình V bị bắt tạm giam ngày 16/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (*Có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại:

+ Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1966; Địa chỉ: P705 khu chung cư C2 nhà C, đường D, phường N, quận S, thành phố Đ (*Đã chết*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Văn L, sinh năm 1962; (*Có mặt*)

+ Chị Phan Thị Bích T, sinh năm 1995; (*Có mặt*)

+ Em Phan Thị Quỳnh T, sinh năm 2003; (*Có mặt*)

Cùng địa chỉ: P705 khu chung cư C2 nhà C, đường D, phường N, quận S, thành phố Đ.

Người đại diện uỷ quyền của ông Phan Văn L, chị Phan Thị Bích T và em Phan Thị Quỳnh Th là: Anh Võ Thành Tr, sinh năm 1993; Địa chỉ: P705 khu chung cư C2 nhà C, đường D, phường N, quận S, thành phố Đ (*Theo Giấy uỷ quyền ngày 12/5/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Nguyệt Ánh, thành phố Đà Nẵng*). (Có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Địa chỉ: K172/18 Đ, phường C, quận T, thành phố Đ. (Có mặt)

+ Chị Thái Thị Hồng B, sinh năm 1984; Địa chỉ: Đ, phường C, quận T, thành phố Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/4/2022, sau khi uống rượu trên đường H, thành phố Đ, Trần Đình V mặc áo mưa màu xanh điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 43C – 810.49 chạy trên đường Đ, thành phố Đ theo hướng đường Nguyễn Tri Phương về hướng đường Hà Huy Tập. Sau khi ra khỏi hầm chui Điện Biên Phủ, lúc này thời tiết có mưa vừa, âm u, tầm nhìn hạn chế, mặt đường trơn trượt, V điều khiển xe với tốc độ 50km/h thì phát hiện phía trước khoảng 30m tại đoạn giao nhau có xe mô tô Biển kiểm soát 92C1 – 120.90 do ông Nguyễn Văn H mặc áo mưa màu đỏ đi ngược chiều trên làn đường hỗn hợp (dành cho mô tô và xe máy) đang chạy chậm chuyển hướng qua đường từ phải qua trái để vào điểm giao nhau nhưng cho rằng sẽ không va chạm nên Việt vẫn không giảm tốc độ. Cùng lúc này, trên làn đường hỗn hợp trước số nhà 144 Điện Biên Phủ tại đoạn mở dải phân cách qua đường, chị Phan Thị Quỳnh Th mặc áo mưa màu xám, không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô mang Biển kiểm soát 43C1 – 458.55 chạy cùng chiều chở mẹ ruột là bà Huỳnh Thị N ngồi phía sau nhưng do xử lý phanh gấp để tránh va chạm với xe mô tô do ông H điều khiển đang chạy ngược chiều nên xe mô tô do chị Th điều khiển bị mất thăng bằng ngã xuống đường, bà N bị ngã nghiêng theo xe mô tô về bên phải xuống đường. Do không phát hiện xe chị Th trước đó và sự cố ngã xe mô tô cùng Th và bà N ngay trên làn đường cách V khoảng 20m nên V vẫn điều khiển xe giữ nguyên tốc độ và đã tông thẳng trúng vào đầu bà N, sau đó tiếp tục lao về phía trước đâm tiếp vào ngang xe mô tô do ông H điều khiển đang dừng trước đó làm hai xe mô tô V và ông H cùng ngã xuống đường. Hậu quả làm bà Huỳnh Thị N tử vong tại chỗ, 03 mô tô hư hỏng nặng.

Qua kiểm tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã xác định được Trần Đình V có nồng độ cồn trong hơi thở là 1,194 mg/L.

Tại Bản Kết luận giám định số 34/KLPY-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP. Đà Nẵng xác định nguyên nhân tử vong của bà Huỳnh Thị N là do chấn thương sọ não kín.

Thu giữ 02 đoạn Video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông: 01 đoạn dài 02 phút 01 giây thu giữ từ camera nhà số 136 Điện Biên Phủ do ông Võ Tiến D giao nộp và 01 đoạn dài 01 phút 43 giây thu giữ từ camera nhà số 146 Điện Biên Phủ do ông Nguyễn Ngọc Nguyễn P nộp: Đã được lưu giữ trong 01 đĩa CD chứa đoạn video liên quan vụ tai nạn giao thông được niêm phong trong phong bì số: 1418/KL-KTHS.

Tại Kết luận giám định số 1418/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép nội dung hình ảnh của 02 file video gửi giám định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn ngang trước số nhà 144 Điện Biên Phủ thuộc phường C, quận T, thành phố Đ. Đường Điện Biên Phủ ở phần đường thuận chiều xe chạy theo hướng từ phía đường Nguyễn Tri Phương về Hà Huy Tập, giao với đường 5,5m thuộc phường C, quận T, thành phố Đ là nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô mang biển kiểm soát 43C1 – 458.55 với xe mô tô mang biển kiểm soát 43C1 – 810.49 và xe mô tô mang biển kiểm soát 92D1 – 120.90. Đường Điện Biên Phủ là loại đường đôi, được trải nhựa, thẳng, bằng phẳng, mỗi chiều xe chạy rộng 15m, được chia làm 04 làn đường riêng biệt bằng vạch kẻ sơn màu trắng đứt quãng, ở giữa đường có dải phân cách cố định rộng 6m; cao 0,2m. Trên đường Điện Biên Phủ ở phần đường thuận chiều xe chạy theo hướng từ phía đường Nguyễn Tri Phương về đường Hà Huy Tập, đoạn trước khi vào giao lộ có bố trí hệ thống đèn tín hiệu giao thông màu vàng nhấp nháy và biển “Chú ý quan sát”, biển kiểm soát W.207C “giao nhau với đường không ưu tiên”, biển kiểm soát I.423b “vị trí người đi bộ sang ngang”.

Đường 5,5m là loại đường hai chiều; được trải nhựa; thẳng; bằng phẳng; phần đường xe chạy rộng 5,5m; ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng.

Vị trí nạn nhân: Sau khi tai nạn xảy ra, nạn nhân nằm trên đường Điện Biên Phủ ở phần đường thuận chiều xe chạy theo hướng từ phía đường Nguyễn Tri Phương đến đường Hà Huy Tập. Đầu nạn nhân hướng về phía đường Nguyễn Tri Phương, chân nạn nhân hướng về đường Hà Huy Tập. Vị trí đánh dấu tâm đầu nạn nhân đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 5,6m. Từ vị trí đánh dấu bàn chân nạn nhân đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 5,5m.

Vị trí xe mô tô mang biển kiểm soát 43C1 – 458.55: Từ vị trí đánh dấu tâm đầu nạn nhân đo vuông góc về hướng đường Nguyễn Tri Phương 0,6m là ngang với vị trí tâm trục bánh xe mô tô 43C1 – 458.55. Xe mô tô 43C1 – 458.55 ngã về phía bên phải, đầu xe hướng về phía Hà Huy Tập và chéch sang trái. Tâm trục bánh xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 8,00m. Tâm trục bánh sau đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 7,20m. Tâm trục bánh trước đo về hướng đường Nguyễn Tri Phương đến mép gần nhất vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường là 16,3m.

Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 92D1 – 120.90: Từ vị trí đánh dấu tâm trục bánh

trước xe mô tô 43C1 – 458.55 đo vuông góc về hướng đường Hà Huy Tập 3,8m là ngang với vị trí tâm trục bánh trước xe mô tô 92D1 – 120.90. Xe mô tô 92D1 – 120.90 ngã về bên phải, đầu xe hướng về dải phân cách cố định đường Điện Biên Phủ và chệch sang trái. Tâm trục bánh trước đo vuông góc vào mép đường chuẩn 6,5m. Tâm trục bánh sau xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 5,4m.

Vị trí xe mô tô mang biển kiểm soát 43C1 – 810.49: Ngang với vị trí tâm trục bánh trước xe mô tô 92D1 – 120.90 là vị trí tâm trục bánh trước xe mô tô 43C1 – 810.49 ngã về trái, đầu xe hướng về phía đường Hà Huy Tập và chệch sang trái. Tâm trục bánh trước xe đo vòng góc vào mép đường chuẩn là 5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Khám nghiệm xe mô tô BKS 43C1 – 810.49 có các dấu vết gồm:

Mặt ngoài phía trước chắn bùn trước bánh trước và mặt bên ngoài bên phải chắn bùn trước bánh trước có vết va chạm làm nứt bề nhựa, xước nhựa và bong sơn trên diện (25x18) cm, hướng từ trước về sau, điểm giữ cách mặt đất 43 cm.

Khớp nối giữa yếm chắn gió bên trái và ốp nhựa bảo vệ mặt nạ xe bị di lệch khỏi vị trí ban đầu, đồng thời tại vị trí này có dấu vết va chạm hướng từ trước về sau làm bong sơn, khuyết nhựa trên diện (10 x 8) cm, điểm giữa cách đất 55 cm.

Mặt ngoài phía trước ốp nhựa bảo vệ phía trên tay lái bên phải có vết ma sát làm bong sơn, khuyết nhựa hướng từ trước về sau, kích thước (4,5 x 3) cm.

Mặt ngoài phía trước đoạn $\frac{1}{2}$ trên gong gương chiếu hậu bên trái có vết ma sát làm khuyết kim loại, kích thước (1,5 x 0,5) cm, hướng từ trước về sau, đồng thời khớp nối giữa gong gương chiếu hậu bên trái và góc gương bị nứt bề nhựa, kích thước (1,5 x 0,5) cm.

Mặt ngoài phía trước đầu cần tay phanh bên trái có vết ma sát làm khuyết kim loại hướng từ trước về sau, kích thước (1,5 x 2,5) cm.

Mặt phía ngoài phía trước đầu tay cầm lái bên trái có vết ma sát làm khuyết hướng từ trước về sau, kích thước (2,5 x 2) cm đồng thời có dính lại bùn đất.

Mặt ngoài đoạn $\frac{1}{2}$ phía trước, bên ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái có vết ma sát làm bong sơn, khuyết nhựa hướng từ trước về sau, kích thước (6x2) cm.

Qua khám xe các hệ thống an toàn hoạt động bình thường.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 43C1 – 458.55 các dấu vết gồm:

Mặt ngoài phía trước chắn bùn trước bánh trước có vết ma sát làm bong sơn, khuyết nhựa hướng từ trước về sau, kích thước (1 x 0,2) cm.

Mặt ngoài thành khung kim loại bảo vệ thân xe bên phải, đoạn dưới bộ gác chân đỡ chân bên phải người điều khiển có vết ma sát làm khuyết kim loại hướng từ trước về sau, kích thước (2 x 1) cm.

Mặt ngoài đoạn $\frac{2}{3}$ trước ốp kim loại bảo vệ ống giảm thanh có vết ma sát làm khuyết kim loại, kích thước (26,5 x 4) cm.

Qua khám xét hệ thống an toàn hoạt động bình thường.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 92D1 – 120.90 các dấu vết gồm:

Cần số và dác để chân bên trái người điều khiển bị đi lệch theo hướng từ ngoài vào trong.

Mặt ngoài bên phải ốp nhựa bảo vệ đầu xe có vết ma sát làm bong sơn, khuyết nhựa theo hướng từ trước về sau, kích thước (5x2) cm.

Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu chuyển hướng phía trước bên phải có vết ma sát làm xước nhựa, hướng từ trước về sau, kích thước (4 x 0,5) cm.

Mặt ngoài phía dưới đoạn giữa ống giảm thanh có vết ma sát làm khuyết kim loại hướng từ trước về sau, kích thước (3 x 1) cm.

Qua khám xe các hệ thống an toàn hoạt động bình thường.

Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Anh Võ Thành Tr – con của bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 43C1 – 810.49 nhãn hiệu Honda Airblade thuộc quyền sở hữu của ông Trần Đình V theo Giấy chứng nhận đăng ký số: 051773 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp, đã được trả lại cho ông V.

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 43C1 – 458.55 nhãn hiệu Honda Vision thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Năm theo Giấy đăng ký xe số 004232 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp, đã được trả lại cho đại diện của gia đình bị hại – ông Võ Thành Tr.

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 92D1 – 120.90 nhãn hiệu Yamaha Sirius thuộc quyền sở hữu của bà Thái Thị Hồng B theo Giấy chứng nhận đăng ký số: 008253 do Công an tỉnh Quảng Nam cấp, đã được trả lại cho bà B.

Bản Cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 30.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Đình V về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Trần Đình V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin lỗi gia đình bị cáo. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, hiện tại sức khỏe của bị cáo cũng đang bệnh gout và gai khớp gối nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đình V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 01/4/2022, Trần Đình V có giấy phép lái xe theo quy định nhưng sau khi sử dụng rượu bia với nồng độ cồn là 1,194mg/L đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C – 810.49 tham gia giao thông qua khỏi hầm chui trên đường Điện Biên Phủ, khi đến đoạn giao lộ có: Bố trí hệ thống đèn tín hiệu giao thông màu vàng nhấp nháy; biển báo “chú ý quan sát”; vạch kẻ dành cho người đi bộ; đèn điem giao nhau; trời mưa, mặt đường ướt, trơn trượt; hạn chế tầm nhìn; gập chướng ngại vật trên đường do có xe đi ngược chiều nhưng Trần Đình V không giảm tốc độ nên đã tông thẳng vào người bà Huỳnh Thị N đã bị té ngã xuống đường trước đó. Hậu quả bà N tử vong tại chỗ. Hành vi trên của Trần Đình V đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 30.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hiện nay, tình trạng tai nạn giao thông diễn ra hết sức phức tạp gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội cũng như sức khỏe và tính mạng của con người. Vì vậy, mỗi người khi tham gia giao thông cần phải có văn hóa giao thông cũng như tuân thủ nghiêm túc các quy định Luật Giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn cho bản thân và cộng đồng. Tuy nhiên, bị cáo V do thiếu ý thức chấp hành những quy định chung

nên sau khi sử dụng rượu bia đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C – 810.49 tham gia giao thông dẫn đến khả năng quan sát và xử lý tình huống giao thông kém nên đã gây ra vụ tai nạn.

Hành vi của Trần Đình V là vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1, 4 Điều 11; Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia; khoản 3 Điều 4; khoản 1, 2, 3, 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả bà Huỳnh Thị N tử vong tại chỗ. Hội đồng xét xử cần phải xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 80.000.000 đồng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Hội đồng xét xử thấy rằng, tuy hành vi của bị cáo là nguyên nhân gây nên vụ tai nạn giao thông nhưng bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Trong vụ tai nạn giao thông này, có phần lỗi do hành vi vi phạm hành chính trước đó của em Phan Thị Quỳnh Th là con gái của bị hại khi chưa có giấy phép lái xe nhưng chở bị hại tham gia giao thông và hành vi của anh Nguyễn Văn H đi ngược chiều của đường một chiều, chuyển hướng không đảm bảo an toàn. Bên cạnh đó, nguyên nhân khách quan là điều kiện thời tiết khi vụ tai nạn xảy ra trời có mưa, âm u, mặt đường ướt, trơn trượt và tầm nhìn bị hạn chế. Trong vụ án này bị cáo đã bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2022 đến ngày hôm nay đã là hơn 04 tháng cũng là khoảng thời gian đủ để bị cáo suy nghĩ nhận thức một phần nào đó về lỗi của mình. Đồng thời, ngày 23/12/2022 Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh Nam cũng đã xác nhận gia đình bị cáo ở địa phương luôn chấp hành đúng chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước và có hoàn cảnh khó khăn. Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa đại diện hợp pháp của gia đình bị hại cũng như chồng và các con của bị hại mong muốn Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà khoan hồng áp dụng thêm Điều

65 Bộ luật hình sự để xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng có tác dụng giáo dục.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 80.000.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Đình V 01 xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 43C1 – 810.49; trả cho ông Võ Thành Tr là đại diện của gia đình bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43C1 – 458.55; trả cho bà Thái Thị Hồng B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92D1 – 120.90. Sau khi nhận lại các phương tiện nêu trên thì không có ai có ý kiến hay khiếu nại gì. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về việc xử lý vật chứng.

[7] Đối với Trần Đình V có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số D186975 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/09/1997 nhưng hiện nay đã bị mất nên khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe (không thuộc trường hợp bị tạm giữ GPLX), Công an quận T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đình V là có cơ sở.

Đối với em Phan Thị Quỳnh Th có hành vi điều khiển xe mô tô trên 50m³ nhưng không có Giấy phép lái xe, hậu quả xảy ra không phải do nguyên nhân trực tiếp từ lỗi của em Thy nên không xem xét trách nhiệm hình sự, Công an quận T đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phan Thị Quỳnh Th là có cơ sở.

Đối với ông Nguyễn Văn H có hành vi điều khiển xe mô tô đi ngược chiều của đường một chiều, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, hậu quả xảy ra không phải nguyên nhân trực tiếp từ lỗi của ông H nên không xem xét trách nhiệm hình sự, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình V **02** (hai) **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đình V cho Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Đình V ngay tại phiên toà sơ thẩm nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm nào khác.

2. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết: Vật chứng kèm hồ sơ vụ án có giá trị chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ là: 01 đĩa CD chứa đoạn video liên quan vụ tai nạn giao thông đã được niêm phong trong phong bì số: 1418/KL-KTHS.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Đình V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo, người TGTT;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. T;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đ;
- Cơ quan điều tra Công an quận T;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an T;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đ;
- Tòa án nhân dân TP. Đ;
- Sở tư pháp TP. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Ánh

